

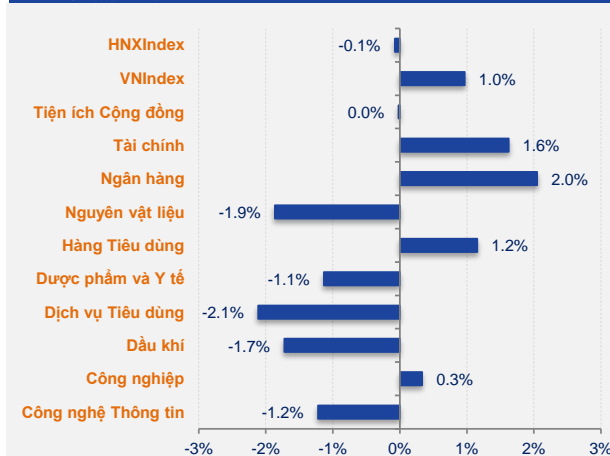


WEEKLY WRAP

Tuần GD: 25/7/2022 - 29/7/2022

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,206.33	↑ 1.0%	288.61	↓ -0.1%
KLGD (trCP)	2,431.30	↓ -5.2%	320.50	↓ -5.8%
GTGD (tỷ VND)	59,710.72	↑ 0.2%	7,075.39	↑ 6.5%
Tổng cung (trCP)	6,546.46	↑ 7.5%	502.09	↓ -9.6%
Tổng cầu (trCP)	6,433.86	↑ 13.2%	436.89	↓ -10.1%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	138.51	↑ 15.5%	1.39	↓ -0.7%
KL bán (trCP)	105.84	↓ -1.5%	1.16	↓ -39.1%
GT mua (tỷ VND)	5,622.03	↑ 21.2%	34.91	↑ 26.1%
GT bán (tỷ VND)	4,146.53	↑ 1.5%	25.21	↓ -41.3%

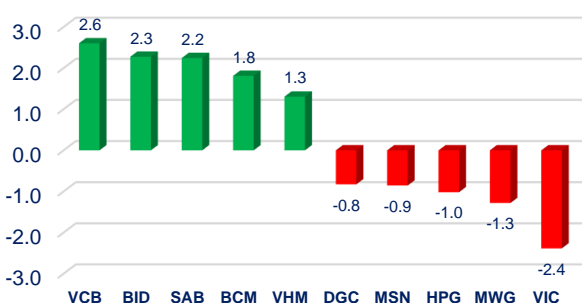
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



TOP CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

Thị trường có tuần hồi phục thứ ba liên tiếp, qua đó giúp VN-Index vượt qua ngưỡng tâm lý 1.200 điểm. Tuy vậy, nhưng thanh khoản khớp lệnh trong cả tuần vẫn ở mức dưới trung bình.

Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 11,57 điểm (+1%) lên 1.206,33 điểm, HNX-Index giảm 0,22 điểm (-0,1%) xuống 288,61 điểm. Giá trị giao dịch trên HOSE tăng 0,2% so với tuần trước đó với 59.710 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 5,2% xuống 2.431 triệu cổ phiếu. Giá trị giao dịch trên HNX tăng 2,7% so với tuần trước đó với 7.031 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch giảm 9% xuống 321 triệu cổ phiếu.

Thị trường giảm điểm ngay trong hai phiên đầu tuần với nền tảng thanh khoản liên tiếp suy giảm. Nhưng đã hồi phục trở lại trong hai phiên sau đó trong bối cảnh các thị trường chứng khoán lớn trên thế giới đều tăng điểm tích cực sau quyết định nâng lãi suất thêm 0,75% từ FED. Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra chủ yếu trong sắc xanh, nhưng áp lực bán gia tăng về cuối phiên trong ngày cơ cấu danh mục của các quỹ ETF nội địa khiến VN-Index giảm nhẹ trong phiên cuối tuần.

Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường là ngân hàng tăng mạnh nhất trong tuần qua với 2% giá trị vốn hóa, đã giúp thị trường hồi phục tích cực, có thể kể đến các cổ phiếu như VCB (+3%), BID (+5,1%), CTG (+1,1%), TCB (+0,9%), VPB (+2%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu tài chính với mức tăng 1,6% giá trị vốn hóa, nhờ sự tích cực của các cổ phiếu thuộc ngành con chứng khoán như SSI (+2,2%), HCM (+5,9%), VCI (+6,6%)...; ngành con bảo hiểm như BVH (+2,7%), BIC (+6,1%), PVI (+6,4%), ABI (+10,2%)...

Cổ phiếu hàng tiêu dùng tăng 1,2%, chủ yếu do mức tăng của các trụ cột như VNM (+1,4%), SAB (+8,4%)...

Ở chiều ngược lại, nhóm dịch vụ tiêu dùng giảm mạnh nhất với 2,1% giá trị vốn hóa, chủ yếu do mức giảm của các trụ cột như GAS (-0,3%), BWE (-0,6%), REE (-7%)...

Tiếp theo là nhóm cổ phiếu nguyên vật liệu với mức giảm 1,9%, chủ yếu do đà giảm giá của các cổ phiếu ngành thép như HPG (-3,2%), NKG (-7,5%), HSG (-6,4%)...

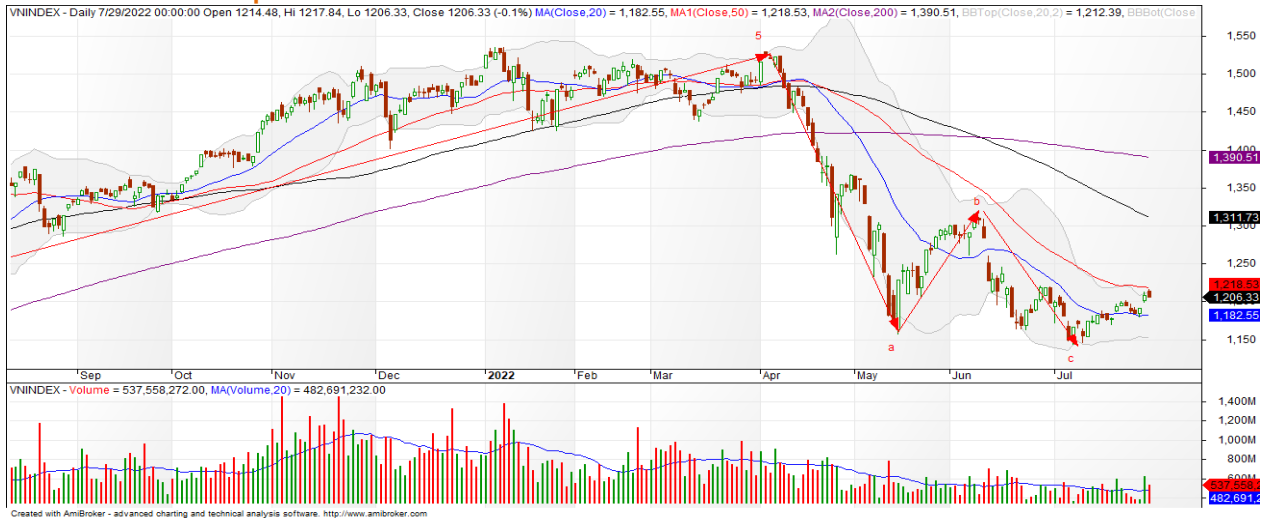
Khối ngoại mua ròng trên hai sàn với giá trị ròng đạt 1.514,81 tỷ đồng. Xét theo khối lượng ròng, STB là mã được mua ròng nhiều nhất với 4,8 triệu cổ phiếu. Tiếp theo là FUESSVFL với 4,2 triệu chứng chỉ quỹ và VNM với 3,3 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 16,4 triệu cổ phiếu.

Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 1,3 đến 4 điểm cho thấy các trader đang nghiêng về khả năng thị trường có thể điều chỉnh nhẹ.

WEEKLY WRAP

Tuần GD: 25/7/2022 - 29/7/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



VN-Index có tuần hồi phục thứ ba liên tiếp và chỉ số này đã kết tuần trên ngưỡng kháng cự tâm lý 1.200 điểm. Tuy nhiên, thanh khoản trong tuần lại chưa có được sự cải thiện rõ nét và hiện ở mức thấp hơn trung bình 20 tuần gần nhất cho thấy các nhà đầu tư phần nào đó vẫn còn thận trọng với diễn biến thị trường hiện tại.

Trên góc nhìn lý thuyết sóng Elliott, VN-INDEX có khả năng đã hoàn thành xong một chu kỳ đầy đủ gồm 8 bước sóng (1-2-3-4-5-a-b-c) kéo dài từ cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 2020 khi VN-INDEX chạm ngưỡng hỗ trợ 650 điểm (trendline nối các đáy 2009, 2012, 2020) cho đến nửa đầu tháng 7 năm 2022 khi VN-INDEX test thành công hai lần hỗ trợ quanh 1.140 điểm.

Do vậy, bối cảnh hiện tại của VN-INDEX khá tương đồng với bối cảnh của chỉ số này 4 năm trước, thời điểm giữa tháng 7 năm 2018 khi VN-INDEX tạo đáy quanh ngưỡng 880 điểm. Diễn biến sau đó của thị trường là hồi phục nhẹ, sau đó là điều chỉnh và giằng co với những dịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến hết năm 2019 để thiết lập một nền giá mới.

Với việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng cản tâm lý 1.200 điểm (mà giờ đây là ngưỡng hỗ trợ) cho thấy bên mua đã chiến thắng được bên bán trong ngắn hạn. Do đó, trong kịch bản tích cực, nếu lực cầu mua lên tiếp tục gia tăng thì VN-INDEX có thể sẽ hướng đến ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 1.220 điểm (MA50 ngày).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX kết thúc tuần giao dịch, đồng thời tháng 07/2022 ở mức 1.206,33 điểm. Như vậy sau 03 tháng 04,05,06/2022 liên tiếp giảm điểm mạnh từ vùng đỉnh 1.500-1.530, VN-INDEX đã phục hồi trở lại trong tháng 07/2022 từ vùng đáy ngắn hạn 1142-1145 với mức tăng nhẹ 0,73% so với tháng trước. Khối lượng giao dịch VN-INDEX vẫn chưa cải thiện khi giảm -13,56% so với tháng 06/2022. Ngắn hạn VN-INDEX đang thoát khỏi xu hướng giảm giá kéo dài từ tháng 04/2022, phục hồi trên vùng hỗ trợ tâm lý 1200 và duy trì xu hướng tích lũy kiểm tra lại đỉnh cũ năm 2018.

Thị trường trong tháng qua phân hóa khá mạnh, nhóm mã phục hồi sinh lợi ngắn hạn tốt tập trung ở nhóm mã đã có thời gian chịu áp lực giảm giá kéo dài như chứng khoán, bất động sản, xây dựng, đầu tư công, nông nghiệp... Ngược lại nhóm mã chịu áp lực bán, đạt đỉnh lợi nhuận là các mã nhóm thủy sản, hóa chất, bán lẻ, phân bón... đã hưởng lợi từ lạm phát, giá cả hàng hóa gia tăng mạnh. Kỳ vọng trong tháng 08/2022 thị trường sẽ tiếp tục phân hóa phục hồi và VNINDEX có thể vượt được đỉnh giá năm 2018 tương ứng vùng 1.211 điểm để hướng đến vùng 1.220-1.225.

Thị trường vẫn đang hình thành vùng tích lũy, kỳ vọng sẽ có xu hướng tích lũy chặt chẽ dần theo quan điểm dài hạn. Ở vùng giá hiện tại định giá thị trường vẫn đang ở mức thấp so với trung bình nhiều năm, P/E thị trường đang ở mức 13 lần trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì. Tốc độ tăng trưởng GDP Quý 2/2022 tăng 7,72% cao nhất trong thập kỷ qua và GDP Quý 3/2022 có thể trên 9%. Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng khi giá đang giảm về vùng hấp dẫn. Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý.



WEEKLY WRAP

Tuần GD: 25/7/2022 - 29/7/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu TTM	T.trưởng Lợi nhuận TTM	
DCM	29.3	26-28	33-35	25	4.7	117.6%	175.8%	Theo dõi chờ giải ngân
DPG	44.25	41-44	57-60	37	7.4	18.8%	75.3%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 43+-
DGW	58.6	54-59	68-70	48	12.4	40.0%	144.9%	Theo dõi chờ giải ngân
DXG	24.8	22.7-24	28-29	21	16.5	-39.3%	333.4%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 23.2+-
PTB	60.5	59-62	72-75	56	7.4	22.5%	42.8%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	23	18.6	22-24	20.8	23.66%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	11.8	10.25	13-13.5	11	15.12%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	22.3	16.4	23.5-24	20	35.98%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
23/06/2022	SCR	11.7	8.89	13-13.5	10.3	31.61%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
27/06/2022	DBC	23.8	18.55	26-28	22	28.30%	Nắm giữ còn lại
27/06/2022	TCD	11.95	10.15	13-14	11	17.73%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	10.7	9.99	13-14	10	7.11%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	62	63.2	76-78	59	-1.90%	Xem xét cơ cấu
30/06/2022	BSI	28.5	22.4	29-30	24	27.23%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
1/7/2022	PLC	26.7	22.2	27-28	25	20.27%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	22.5	18.2	24-26	20.5	23.63%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	25.65	24.3	28-29	24.5	5.56%	Nắm giữ
7/7/2022	VNM	73	70.7	82-83	70	3.25%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	21.35	20	25-27	20	6.75%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	15.4	13.45	16.5-17	19	14.50%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	23.9	22.6	28-30	22	5.75%	Nắm giữ
18/7/2022	BVH	57.8	56.6	66-70	53	2.12%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	26	25.5	29.5-31	24	1.96%	Nắm giữ
28/7/2022	KBC	37.7	36.85	41-43	34	2.31%	Nắm giữ

TIN VĨ MÔ

CPI Bảy tháng đầu năm tăng 2.54% so với cùng kỳ năm trước

Giá thịt heo tăng cao, nhu cầu sử dụng điện, nước sinh hoạt tăng do thời tiết nắng nóng, giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng thiết yếu tăng theo giá nguyên liệu đầu vào và chi phí vận chuyển là những nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2022 tăng 0.4% so với tháng trước. So với tháng 12/2021, CPI tháng Bảy tăng 3.59% và so với cùng kỳ năm trước tăng 3.14%.

Thủ tướng: Ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô

Sau khi Cục Dự trữ liên bang Mỹ (Fed) nâng lãi suất thêm 0.75 điểm phần trăm vào đêm 27/7 và ngân hàng trung ương nhiều nước đã có nhiều đợt tăng lãi suất để ứng phó với lạm phát tăng mạnh gần đây, sáng 28/7, Thủ tướng Phạm Minh Chính đã chủ trì cuộc họp với lãnh đạo một số bộ, ngành bàn về những giải pháp, đối sách phù hợp cả trước mắt và lâu dài để tiếp tục kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy phục hồi, phát triển kinh tế-xã hội.

Standard Chartered dự báo GDP quý 3 của Việt Nam tăng 10.8%, giá xăng dầu cao là trở ngại

Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ đạt 10.8% trong quý 3/2022 và 3.9% trong quý 4/2022, đưa tăng trưởng GDP năm 2022 đạt 6.7%. Giá xăng dầu thế giới ở mức cao sẽ gây ra những ảnh hưởng tiêu cực lên nền kinh tế.

Những chính sách kinh tế nổi bật có hiệu lực trong tháng 8/2022

Trong tháng 8/2022, hàng loạt chính sách kinh tế mới sẽ có hiệu lực như: hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; thu phí không dừng hoàn toàn trên các tuyến cao tốc đường bộ; quy định mới về lãi suất rút trước hạn tiền gửi; Quy định mới về giám định tư pháp trong lĩnh vực tài chính...

Chủ tịch EuroCham: Đây là thời điểm thú vị và đầy hứa hẹn để kinh doanh tại Việt Nam

Theo Chủ tịch EuroCham Alain Cany, con đường cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của Việt Nam đã được vạch ra rõ ràng. Bất chấp những bất ổn trong kinh tế toàn cầu, đây là thời điểm vô cùng thú vị và đầy hứa hẹn để kinh doanh tại Việt Nam.

Điểm danh top 5 tỉnh thành đứng đầu mọi 'bảng xếp hạng' hot nhất Việt Nam

Các địa phương như Hà Nội, TP.HCM, Bình Dương, Đồng Nai, Hải Phòng, Quảng Ninh... có quyền tự hào khi có mặt ở top đầu những 'bảng xếp hạng' về thu ngân sách, hút vốn nước ngoài, năng lực cạnh tranh và mức độ giàu có của người dân.

TS. Lê Xuân Nghĩa: Việt Nam tránh được vòng xoáy lạm phát và suy thoái kinh tế trên thế giới

Theo TS. Lê Xuân Nghĩa, trong quá trình ứng phó với dịch bệnh vừa qua, chúng ta chủ yếu dựa vào chính sách tài khóa, gần như không phát hành tiền cho chi tiêu ngân sách như các nước. Do đó, chúng ta không có lạm phát do cầu kéo, khiến cho Việt Nam ở thời điểm hiện tại gần như thoát được vòng xoáy của lạm phát và suy thoái kinh tế trên thế giới.



TIN DOANH NGHIỆP

The CrownX ghi nhận kết quả tích cực, Masan báo lãi ròng 6 tháng gấp 2.6 lần cùng kỳ

Với việc mảng hàng tiêu dùng từ The CrownX (TCX) và mảng khoáng sản từ Masan High-Tech Materials (MHT) đều ghi nhận những tín hiệu tích cực, kết quả kinh doanh nửa đầu năm 2022 của CTCP Tập đoàn Masan (HOSE: MSN) hết sức khả quan.

GELEX đạt 1,485 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế trong 6 tháng, thực hiện 57% kế hoạch năm 2022

Công ty CP Tập đoàn GELEX (HOSE: GEX) vừa công bố báo cáo tài chính quý 2/2022 với lợi nhuận trước thuế hợp nhất 6 tháng đạt 1,485 tỷ đồng, tăng 47% so với cùng kỳ 2021 và hoàn thành 57% kế hoạch cả năm 2022.

HAH: Sản lượng và giá cước tăng, lãi ròng quý 2 gấp 3 lần cùng kỳ

CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HOSE: HAH) công bố kết quả kinh doanh hợp nhất quý 2/2022 với doanh thu gấp đôi và lợi nhuận gấp 3 lần cùng kỳ.

Eximbank: Lãi trước thuế quý 2 gần 1,094 tỷ đồng, gấp 3.2 lần cùng kỳ

BCTC hợp nhất quý 2/2022 cho thấy Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (Eximbank, HOSE: EIB) báo lãi trước thuế gần 1,094 tỷ đồng, gấp 3.2 lần cùng kỳ.

Hoạt động chăn nuôi gặp bất lợi, DBC báo lãi ròng quý 2 giảm 93%

Chi phí chăn nuôi tăng cao trong khi giá bán không thể tăng tương ứng khiến CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam (HOSE: DBC) "ngậm đắng" trong quý 2/2022 khi lãi ròng giảm đến 93%.

Lãi ròng quý 2 của VSC tăng 9% so cùng kỳ

CTCP Container Việt Nam (HOSE: VSC) báo lãi ròng quý 2 đạt 93.6 tỷ đồng, tăng 9% so với cùng kỳ, theo BCTC hợp nhất quý 2/2022 mới công bố.

Đạm Phú Mỹ lãi kỷ lục 3.4 ngàn tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm, gấp 4 lần cùng kỳ

Giá phân bón và sản lượng tiêu thụ đồng loạt tăng mạnh giúp Đạm Phú Mỹ bước vào thời kỳ thịnh vượng nhất từ trước đến nay, với lãi 6 tháng đầu năm cao kỷ lục 3,384 tỷ đồng - cao hơn lợi nhuận cả năm 2021. Đồng thời, hãng phân bón này đang nắm trong tay 9.6 ngàn tỷ đồng tiền mặt.

Giảm dự phòng, MB báo lãi trước thuế quý 2 tăng 76%

Theo BCTC hợp nhất quý 2, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB, HOSE: MBB) báo lãi trước thuế quý 2 gần 5,987 tỷ đồng, tăng 76% so với cùng kỳ, do giảm 43% chi phí dự phòng rủi ro tín dụng.

REE báo lãi ròng quý 2 tăng 56% nhờ "át chủ bài" Thủy điện Vĩnh Sơn Sông Hinh

CTCP Cơ Điện Lạnh (HOSE: REE) có một quý tăng trưởng vượt bậc với lãi ròng quý 2 đạt gần 600 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ, theo BCTC hợp nhất quý 2/2022.

Công viên nước Đầm Sen "quạt khởi" trong quý 2, lãi ròng gấp 13.6 lần

CTCP Công viên nước Đầm Sen (HOSE: DSN) có giai đoạn kinh doanh "quạt khởi" nhờ dịch bệnh được kiểm soát. Trong quý 2/2022, DSN đạt lãi ròng gần 48 tỷ đồng, gấp 13.6 lần cùng kỳ năm trước.



BIẾN ĐỘNG NGÀNH

Nhóm xây dựng và vật liệu xây dựng tăng mạnh nhất tháng 7/2022 với 7,17% giá trị vốn hóa

Nhóm cổ phiếu xây dựng và vật liệu xây dựng ghi nhận mức tăng mạnh nhất trong tháng 07/2022, mức tăng 7,17% giá trị vốn hóa. Một phần nhờ sự hồi phục sau giai đoạn chịu áp lực điều chỉnh mạnh, chiết khấu sâu của các cổ phiếu xây dựng. Đồng thời giá một số vật liệu xây dựng, đặc biệt là thép, đã liên tục giảm trong thời gian gần đây cũng là yếu tố thúc đẩy, đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng, đầu tư công, cũng như cải thiện biên lợi nhuận. Bên cạnh động lực chính với kỳ vọng trong bối cảnh các tỉnh thành đang đẩy mạnh tốc độ giải ngân đầu tư công theo yêu cầu của Chính phủ. Các cổ phiếu tiêu biểu trong ngành có thể kể đến như VGC (+16,35%), SJG (+32,58%), VCG (+28,57%), HUT (+18,40%), LGC (+9,54%), CII (+26,18%), HBC (+22,22%), HHV (+25,32%).

Ngành dịch vụ tài chính tăng mạnh thứ hai trong tháng qua với 6,56% giá trị vốn hóa

Cổ phiếu dịch vụ tài chính, tâm điểm là cổ phiếu chứng khoán tăng 6.56% trong tháng 7, mức tăng mạnh thứ 2 thị trường, tích cực hơn mức tăng 0.73% của VN-Index. Với đặc thù là dòng cổ phiếu có độ nhạy lớn nhất thị trường chung, dòng chứng khoán giảm mạnh khi thị trường giảm sâu và phục hồi sớm khi thị trường có tín hiệu tạo đáy. Trong tuần từ 25-29/07/2022, đa số CTCK công bố BCTC Q2 giảm so với cùng kỳ và so với quý trước tuy nhiên kết quả này phần nào đã phản ánh vào diễn biến giảm giá sâu của các cổ phiếu trong tháng 6. Lợi nhuận của nhóm chứng khoán được kỳ vọng sẽ phục hồi trong Quý 3 khi thị trường có tín hiệu xác lập đáy nhờ vĩ mô ổn định và lợi nhuận Q3.2022 của các doanh nghiệp trên sàn dự báo sẽ tăng so với cùng kỳ do nền so sánh thấp. Việc chu kỳ thanh toán T+2 được áp dụng từ ngày 29/8/2022 cũng là yếu tố hỗ trợ hoạt động kinh doanh của CTCK, khi vòng quay cổ phiếu nhanh hơn sẽ giúp tăng thanh khoản thị trường.



BIẾN ĐỘNG NGÀNH

Ngành bán lẻ giảm mạnh nhất tháng 7/2022 với 15,24% giá trị vốn hóa

Ngành bán lẻ có tháng giảm điểm mạnh nhất thị trường (- 15.24%) khi giảm 3/4 tuần trong đó 2 đầu tàu FRT (-21.05%) và MWG (-14.7%) giảm mạnh nhất, tiếp sau là các mã như PET (-10.11%), DGW (-8.29%). Các số liệu về áp lực lạm phát tăng trong tháng 6 cùng với việc thị trường bán lẻ điện thoại đang ở trong mùa thấp điểm và một số thông tin được công bố như: DGW cho biết doanh thu Q2/2022 giảm 32% so với Q1/2022 do sức mua các sản phẩm laptop sụt giảm, MWG đóng cửa 316 cửa hàng Bách Hóa Xanh kể từ tháng 4 tới giữa tháng 7 là các yếu tố dẫn tới những lo ngại về việc nhu cầu sẽ tiếp tục đi xuống và ảnh hưởng đến doanh thu của các công ty trong ngành. Mới đây MWG đã công bố doanh thu quý 2 tăng 8% tuy nhiên lãi sau thuế giảm 6,6% so với cùng kỳ năm 2021.

Ngành hàng cá nhân và gia dụng giảm mạnh thứ hai trong tháng qua với 7,35% giá trị vốn hóa

Ngành hàng cá nhân & gia dụng có mức giảm mạnh thứ 2 trong tháng với - 7.35% chủ yếu do ngành con là thiết bị gia dụng (-4.45%), hàng cá nhân (- 10.63%) và may mặc (-4.96%). Cổ phiếu chủ chốt của nhóm hàng cá nhân là PNJ có mức giảm mạnh 11,28% trong tháng 7 có lẽ xuất phát một phần từ chịu ảnh hưởng bởi diễn biến giá cổ phiếu nhóm bán lẻ, một phần khác là bởi thông tin bị loại ra khỏi VN-30. Về KQKD, PNJ ghi nhận doanh thu quý 2 tăng 73% và lợi nhuận quý 2 tăng 65% so cùng kỳ. Đối với ngành dệt may, mặc dù kim ngạch xuất khẩu khả quan khi 6 tháng tăng 17% tuy nhiên lạm phát và chi phí đầu vào tăng làm tăng rủi ro về việc thiếu đơn hàng và giảm lợi nhuận trong 6 tháng cuối năm. Các doanh nghiệp trong ngành cũng công bố các KQKD quý 2 trái chiều khi TNG (-11.36%) doanh thu tăng 36%, lãi sau thuế tăng 30% trong khi TCM (-5.91%) ghi nhận lãi sau thuế giảm 6.3% so với cùng kỳ 2021. Một số mã khác trong ngành cũng giảm bao gồm MSH (-11.25%), GIL (-3.57%).



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	4,816,600	HPG	(16,431,900)
2	FUESSVFL	4,175,900	NVL	(3,890,300)
3	VNM	3,256,400	NKG	(1,227,860)
4	VIB	1,811,900	DCM	(1,113,100)
5	VND	1,495,100	IJC	(915,500)

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHS	202,660	PVS	(249,100)
2	IDC	146,800	APS	(211,000)
3	PVI	97,900	MCF	(71,800)
4	SD5	59,000	NVB	(24,600)
5	PCG	50,200	HUT	(15,100)

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	22.20	21.50	↓ -3.15%	12,020,339
SSI	20.90	21.35	↑ 2.15%	9,356,950
HAG	10.85	11.15	↑ 2.76%	9,260,270
VND	18.95	19.10	↑ 0.79%	9,065,234
STB	23.00	24.70	↑ 7.39%	8,649,100

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHS	12.60	13.10	↑ 3.97%	53,174,889
HUT	28.50	29.60	↑ 3.86%	30,693,260
CEO	30.70	31.40	↑ 2.28%	28,531,303
PVS	23.60	23.00	↓ -2.54%	23,773,139
IDC	61.00	61.70	↑ 1.15%	11,168,233

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVT	11.50	14.10	2.6	↑ 22.61%
VNS	12.50	15.20	2.7	↑ 21.60%
PTC	10.60	12.50	1.9	↑ 17.92%
BRC	12.90	15.00	2.1	↑ 16.28%
HUB	24.35	27.85	3.5	↑ 14.37%

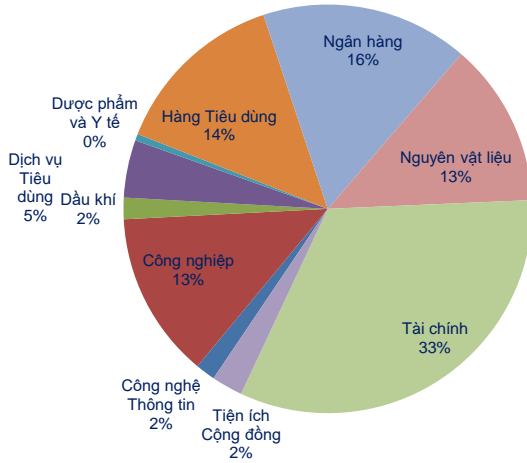
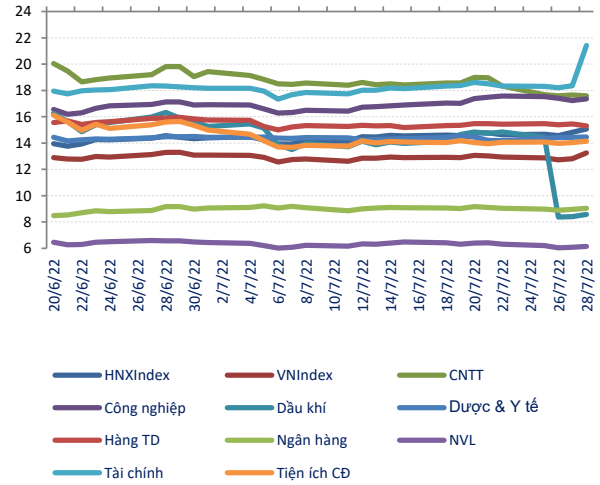
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CLM	55.60	89.30	33.7	↑ 60.61%
TTT	47.00	68.60	21.6	↑ 45.96%
VTH	6.33	9.00	2.7	↑ 42.20%
TMB	20.00	24.20	4.2	↑ 21.00%
BST	15.20	18.20	3.0	↑ 19.74%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVI	80.00	71.00	-9.0	↓ -11.25%
DBC	26.40	23.80	-2.6	↓ -9.85%
CTF	22.40	20.35	-2.1	↓ -9.15%
DGC	98.20	89.30	-8.9	↓ -9.06%
ACL	20.50	18.75	-1.8	↓ -8.54%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MHL	8.40	6.70	-1.7	↓ -20.24%
SJE	36.80	29.40	-7.4	↓ -20.11%
CMS	17.10	14.10	-3.0	↓ -17.54%
LUT	5.00	4.30	-0.7	↓ -14.00%
DNM	29.10	25.10	-4.0	↓ -13.75%

(*) Giá điều chỉnh

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	12,020,339	41.0%	6,143	3.5	1.0
SSI	9,356,950	13.0%	1,214	17.4	1.4
HAG	9,260,270	10.1%	531	20.7	2.1
VND	9,065,234	12.3%	407	46.3	1.4
STB	8,649,100	10.3%	1,902	12.9	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	53,174,889	25.5%	1,336	9.7	1.1
HUT	30,693,260	4.8%	549	54.7	2.7
CEO	28,531,303	4.3%	571	55.7	2.3
PVS	23,773,139	4.2%	1,117	20.9	0.9
IDC	11,168,233	13.2%	1,985	31.4	3.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↑ 22.6%	-11.8%	-632	-	2.2
VNS	↑ 21.6%	-8.8%	-1,619	-	0.8
PTC	↑ 17.9%	23.3%	1,855	6.3	0.4
BRC	↑ 16.3%	8.1%	1,374	10.3	0.9
HUB	↑ 14.4%	10.5%	2,703	9.6	1.0

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
CLM	↑ 60.6%	115.3%	27,196	3.0	2.0
TTT	↑ 46.0%	2.6%	2,281	27.4	0.7
VTH	↑ 42.2%	4.6%	775	11.6	0.5
TMB	↑ 21.0%	31.5%	6,032	4.4	1.2
BST	↑ 19.7%	9.4%	1,199	15.2	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	4,816,600	10.3%	1,902	12.9	1.3
FUESSVFL	4,175,900	N/A	N/A	N/A	N/A
VNM	3,256,400	29.4%	4,894	14.8	4.3
VIB	1,811,900	28.9%	3,463	7.6	2.0
VND	1,495,100	12.3%	407	46.3	1.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	202,660	25.5%	1,336	9.7	1.1
IDC	146,800	13.2%	1,985	31.4	3.5
PVI	97,900	11.4%	3,856	12.0	1.3
SD5	59,000	4.5%	829	11.6	0.5
PCG	50,200	-0.5%	-41	-	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	356,358	21.7%	5,271	14.3	2.9
VHM	256,037	21.8%	6,474	9.1	2.0
VIC	255,534	-1.6%	-624	-	1.9
GAS	203,453	19.6%	5,262	20.2	3.7
BID	184,636	13.3%	2,273	16.1	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	25,200	9.0%	1,373	61.2	3.9
IDC	20,559	13.2%	1,985	31.4	3.5
THD	19,845	12.4%	2,155	26.3	3.1
NVB	16,092	-1.9%	-189	-	3.8
BAB	13,584	8.1%	905	18.5	1.5



LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
1/3/2022	29/7/2022	14/3/2022	11/3/2022	NBE	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/5/2022	29/7/2022	6/6/2022	3/6/2022	CTX	Đại hội Đồng Cổ đông
1/6/2022	29/7/2022	15/6/2022	14/6/2022	JVC	Đại hội Đồng Cổ đông
30/5/2022	29/7/2022	13/6/2022	10/6/2022	ACM	Đại hội Đồng Cổ đông
27/5/2022	29/7/2022	20/6/2022	17/6/2022	HAP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/6/2022	29/7/2022	6/7/2022	5/7/2022	VIF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/6/2022	29/7/2022	7/7/2022	6/7/2022	SBH	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/6/2022	29/7/2022	4/7/2022	1/7/2022	DGW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/6/2022	29/7/2022	14/7/2022	13/7/2022	PSW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11/7/2022	29/7/2022	19/7/2022	18/7/2022	MDC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/7/2022	29/7/2022	15/7/2022	14/7/2022	PGV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/7/2022	29/7/2022	14/7/2022	13/7/2022	RAT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/7/2022	29/7/2022	15/7/2022	14/7/2022	SAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/6/2022	29/7/2022	15/7/2022	14/7/2022	TBW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/6/2022	29/7/2022	15/7/2022	14/7/2022	TBW	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/7/2022	29/7/2022	18/7/2022	15/7/2022	QTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/7/2022	29/7/2022	14/7/2022	13/7/2022	CCA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	SD2	Tạm dừng Niêm yết
15/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	TST	Tạm dừng Niêm yết
15/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	29/7/2022	PDC	Tạm dừng Niêm yết
4/7/2022	29/7/2022	20/7/2022	19/7/2022	SPM	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/7/2022	29/7/2022	20/7/2022	19/7/2022	SDN	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/7/2022	29/7/2022	1/8/2022	29/7/2022	VDS	Phát hành cổ phiếu
20/7/2022	29/7/2022	1/8/2022	29/7/2022	VDS	Phát hành cổ phiếu
20/7/2022	29/7/2022	1/8/2022	29/7/2022	VDS	Phát hành cổ phiếu
16/6/2022	31/7/2022	30/6/2022	29/6/2022	TDP	Đại hội Cổ đông Bất thường
23/8/2021	1/8/2022	29/7/2022	29/7/2022	ORS	Niêm yết thêm
3/6/2022	1/8/2022	17/6/2022	16/6/2022	TTZ	Đại hội Đồng Cổ đông
30/6/2022	1/8/2022	4/7/2022	1/7/2022	LMC	Đại hội Cổ đông Bất thường
12/7/2022	1/8/2022	18/7/2022	15/7/2022	FRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
